



# CÔNG BÁO

Tỉnh Thái Nguyên

Số 48

Ngày 15 tháng 10 năm 2023

## MỤC LỤC

Trang

### VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

#### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

29-9-2023	Quyết định số 2336/QĐ-UBND phê duyệt 06 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên	2
29-9-2023	Quyết định số 2352/QĐ-UBND về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên	26
29-9-2023	Quyết định số 2354/QĐ-UBND về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực: Quy hoạch - Kiến trúc; Quản lý chất lượng công trình xây dựng; Giám định tư pháp xây dựng; Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; Kinh doanh bất động sản; Nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên	37

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2336/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 9 năm 2023

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt 06 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2213/QĐ-UBND ngày 15/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 62/TTr-KHCN ngày 20/9/2023.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt 06 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên (có Phụ lục I kèm theo).

**Điều 2.** Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan, căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Nguyên theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định này bãi bỏ 06 quy trình nội bộ lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân (*số thứ tự: 02, 03, 04, 05, 06, 07 Phần II Phụ lục I*) được ban hành tại Quyết định số 1643/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt 07 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên (*có Phụ lục II kèm theo*).

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Quang Tiến**

**PHỤ LỤC I**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ, AN TOÀN BỨC XẠ**  
**VÀ HẠT NHÂN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ**  
**CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH THÁI NGUYÊN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2336/QĐ-UBND  
ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)*

**Phần A: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

STT	Tên thủ tục hành chính
1	Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế
2	Gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế
3	Sửa đổi giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế
4	Bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế
5	Cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế
6	Cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)

**Phần B: NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ, AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN**

**1. Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết (ngày/ngày làm việc)
<i>Ghi chú: Thời gian từ Bước 1 đến hết Bước 4 không tính trong tổng thời gian giải quyết TTHC</i>			
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ; - Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận; cập nhật thông tin hồ sơ vào phần mềm một cửa điện tử và lưu trữ hồ sơ điện tử; Chuyển hồ sơ cho phòng Quản lý Công nghệ xử lý. - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng theo quy định thì từ chối tiếp nhận, nêu rõ lý do, hướng dẫn, bổ sung, hoàn thiện theo quy định.	Công chức của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý	Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghệ	0,5
Bước 3	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: dự thảo văn bản thông báo mức phí, báo cáo Lãnh đạo Phòng: thực hiện tiếp Bước 4. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Dự thảo văn bản thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, báo cáo Lãnh đạo Phòng: thực hiện tiếp Bước 4.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	2
Bước 4			
4.1	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng Quản	0,5

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết (ngày/ngày làm việc)
		ly Công nghệ	
4.2	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	0,5
4.3	Chuyển văn bản thông báo cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5
4.4	Gửi thông báo cho cá nhân, tổ chức	Công chức của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5
<p>Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ đã sửa đổi, bổ sung và phí, lệ phí theo văn bản thông báo, quy trình giải quyết tiếp tục như sau:  <i>(Lưu ý: Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính từ thời điểm này)</i></p>			
Bước 5	Tiếp nhận hồ sơ đã được sửa đổi, bổ sung (nếu có)/ Thu phí; Chuyển cho phòng Quản lý Công nghệ xử lý	Công chức của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5
Bước 6	Duyệt, chuyển cho công chức xử lý	Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghệ	0,5
Bước 7	Tổ chức thẩm định thực tế tại đơn vị đề nghị cấp giấy phép	- Công chức được giao xử lý hồ sơ;	10

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian giải quyết (ngày/ngày làm việc)</b>
		- Thành viên Hội đồng thẩm định. - Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghệ	
Bước 8	Tổ chức họp hội đồng thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép	- Công chức được giao xử lý hồ sơ; - Hội đồng thẩm định.	6
Bước 9	Dự thảo kết quả thực hiện TTHC, trình Lãnh đạo phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	2
Bước 10	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghệ	2
Bước 11	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	2
Bước 12	Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên Thái Nguyên để trả cho tổ chức/cá nhân	Công chức được giao xử lý hồ sơ	1

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết (ngày/ngày làm việc)
Bước 13	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân	Công chức của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên Thái Nguyên	1

**Thời gian giải quyết TTHC:**

- **05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (không tính trong tổng thời gian giải quyết TTHC):** Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí đối với hồ sơ hợp lệ hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ

- **25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí:** Tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ hoặc trả lời bằng văn bản không đồng ý và nêu rõ lý do.

**2. Gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết (ngày/ngày làm việc)
<b>Ghi chú: Thời gian từ Bước 1 đến hết Bước 4 không tính trong tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ;	Công chức của Sở	0,5

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết (ngày/ngày làm việc)
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận; cập nhật thông tin hồ sơ vào phần mềm một cửa điện tử và lưu trữ hồ sơ điện tử; Chuyển hồ sơ cho phòng Quản lý Công nghệ xử lý.</li> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng theo quy định thì từ chối tiếp nhận, nêu rõ lý do, hướng dẫn, bổ sung, hoàn thiện theo quy định.</li> </ul>	Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý	Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghệ	0,5
Bước 3	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: dự thảo văn bản thông báo mức phí, báo cáo Lãnh đạo Phòng: thực hiện tiếp Bước 4</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Dự thảo văn bản thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, báo cáo Lãnh đạo Phòng; thực hiện tiếp Bước 4.</li> </ul>	Công chức được giao xử lý hồ sơ	2
Bước 4			
4.1	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghệ	0,5
4.2	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	0,5
4.3	Chuyển văn bản thông báo cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5
4.4	Gửi thông báo cho cá nhân, tổ chức	Công chức của Sở Khoa học và Công nghệ	0,5

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết (ngày/ngày làm việc)
		nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	
<p>Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ đã sửa đổi, bổ sung và phí, lệ phí theo văn bản thông báo, quy trình giải quyết tiếp tục như sau:  <i>(Lưu ý: Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính từ thời điểm này)</i></p>			
Bước 5	Tiếp nhận hồ sơ đã được sửa đổi, bổ sung (nếu có)/ Thu phí; Chuyển cho phòng Quản lý Công nghệ xử lý	Công chức của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5
Bước 6	Duyệt, chuyển cho công chức xử lý	Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghệ	0,5
Bước 7	Tổ chức thẩm định thực tế tại đơn vị đề nghị cấp giấy phép	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức được giao xử lý hồ sơ;</li> <li>- Thành viên Hội đồng thẩm định.</li> <li>- Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghệ</li> </ul>	10
Bước 8	Tổ chức họp hội đồng thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức được giao xử lý hồ sơ;</li> <li>- Hội đồng thẩm định.</li> </ul>	6

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết (ngày/ngày làm việc)
Bước 9	Dự thảo kết quả thực hiện TTHC, trình Lãnh đạo phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	2
Bước 10	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghệ	2
Bước 11	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	2
Bước 12	Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên để trả cho tổ chức/cá nhân	Công chức được giao xử lý hồ sơ	1
Bước 13	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân	Công chức của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	1

**Thời gian giải quyết TTHC:**

- **05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (không tính trong tổng thời gian giải quyết TTHC):** Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí đối với hồ sơ hợp lệ hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ.

- **25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí:** Tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ hoặc trả lời bằng văn bản không đồng ý và nêu rõ lý do.

### 3. Sửa đổi giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ, xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận; cập nhật thông tin hồ sơ vào phần mềm một cửa điện tử và lưu trữ hồ sơ điện tử; Chuyển hồ sơ cho phòng Quản lý Công nghệ xử lý.</li> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng theo quy định thì từ chối tiếp nhận, nêu rõ lý do, hướng dẫn, bổ sung, hoàn thiện theo quy định.</li> </ul>	Công chức của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý	Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghệ	0,5
Bước 3	<p>Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ báo cáo Lãnh đạo Phòng: thực hiện tiếp Bước 5.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Dự thảo văn bản thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, báo cáo Lãnh đạo Phòng: thực hiện tiếp Bước 4.</li> </ul>	Công chức được giao xử lý hồ sơ	2
Bước 4	<b><i>Ghi chú: Thời gian tại Bước 4 không tính trong tổng thời gian giải quyết TTHC</i></b>		
4.1	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghệ	0,5

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian giải quyết (ngày làm việc)</b>
4.2	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	0,5
4.3	Chuyển văn bản thông báo cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5
4.4	Gửi thông báo cho cá nhân, tổ chức	Công chức của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5
<b><i>Sau khi tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ hợp lệ theo yêu cầu, thực hiện lại quy trình từ Bước 1</i></b>			
Bước 5	Tổ chức thẩm định thực tế tại đơn vị đề nghị sửa đổi giấy phép (nếu cần thiết)	<ul style="list-style-type: none"><li>- Công chức được giao xử lý hồ sơ;</li><li>- Thành viên Hội đồng thẩm định.</li><li>- Lãnh đạo Phòng Quản lý Công nghệ</li></ul>	3
Bước 6	Tổ chức họp hội đồng thẩm định hồ sơ đề nghị sửa đổi giấy phép	<ul style="list-style-type: none"><li>- Công chức được giao xử lý hồ sơ;</li><li>- Hội đồng thẩm định.</li></ul>	1

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian giải quyết (ngày làm việc)</b>
Bước 7	Dự thảo kết quả thực hiện TTHC, trình Lãnh đạo phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	1
Bước 8	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghệ	1
Bước 9	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0.5
Bước 10	Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên để trả cho tổ chức/cá nhân	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25
Bước 11	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân	Công chức của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,25

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC:</b> - <b>05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ:</b> Thông báo cho tổ chức, cá nhân về kết quả xem xét hồ sơ và yêu cầu sửa đổi, bổ sung (nếu có); - <b>10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ:</b> Tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ hoặc trả lời bằng văn bản không đồng ý và nêu rõ lý do.			

#### 4. Bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết (ngày/ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ; - Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận; cập nhật thông tin hồ sơ vào phần mềm một cửa điện tử và lưu trữ hồ sơ điện tử; Chuyển hồ sơ cho phòng Quản lý Công nghệ xử lý. - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng theo quy định thì từ chối tiếp nhận, nêu rõ lý do, hướng dẫn, bổ sung, hoàn thiện theo quy định.	Công chức của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý	Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghệ	0,5

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết (ngày/ngày làm việc)
Bước 3	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ hợp lệ báo cáo Lãnh đạo Phòng: thực hiện tiếp Bước 5 - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Dự thảo văn bản thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, báo cáo Lãnh đạo Phòng: thực hiện tiếp Bước 4	Công chức được giao xử lý hồ sơ	2
Bước 4	<b><i>Ghi chú: Thời gian tại Bước 4 không tính trong tổng thời gian giải quyết TTHC</i></b>		
4.1	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghệ	0,5
4.2	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	0,5
4.3	Chuyển văn bản thông báo cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5
4.4	Gửi thông báo cho cá nhân, tổ chức	Công chức của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5
<b><i>Sau khi tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ hợp lệ theo yêu cầu, thực hiện lại quy trình từ Bước 1</i></b>			
Bước 5	Tổ chức thẩm định thực tế tại đơn vị đề nghị cấp bổ sung giấy phép	- Công chức được giao xử lý hồ sơ; - Thành viên Hội đồng thẩm định.	11

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian giải quyết (ngày/ngày làm việc)</b>
		- Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghệ	
Bước 6	Tổ chức họp hội đồng thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép	- Công chức được giao xử lý hồ sơ; - Hội đồng thẩm định.	3
Bước 7	Dự thảo kết quả thực hiện TTHC, trình Lãnh đạo phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	2
Bước 8	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghệ	2
Bước 9	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	2
Bước 10	Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên để trả cho tổ chức/cá nhân	Công chức được giao xử lý hồ sơ	1
Bước 11	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân	Công chức của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	1

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết (ngày/ngày làm việc)
<p><b>Thời gian giải quyết TTHC:</b></p> <p>- <b>05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ:</b> Thông báo cho tổ chức, cá nhân về kết quả xem xét hồ sơ và yêu cầu sửa đổi, bổ sung (nếu có);</p> <p>- <b>25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ:</b> Tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ hoặc trả lời bằng văn bản không đồng ý và nêu rõ lý do.</p>			

### 5. Cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)
Bước 1	<p>Tiếp nhận hồ sơ, xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ;</p> <p>- Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận; cập nhật thông tin hồ sơ vào phần mềm một cửa điện tử và lưu trữ hồ sơ điện tử; Chuyển hồ sơ cho phòng Quản lý Công nghệ xử lý.</p> <p>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng theo quy định thì từ chối tiếp nhận, nêu rõ lý do, hướng dẫn, bổ sung, hoàn thiện theo quy định.</p>	Công chức của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý	Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghệ	0,5

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)
Bước 3	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ hợp lệ báo cáo Lãnh đạo Phòng: thực hiện tiếp Bước 5. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Dự thảo văn bản thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, báo cáo Lãnh đạo Phòng; thực hiện tiếp Bước 4.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	2
Bước 4	<b><i>Ghi chú: Thời gian tại Bước 4 không tính trong tổng thời gian giải quyết TTHC</i></b>		
4.1	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghệ	0,5
4.2	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	0,5
4.3	Chuyển văn bản thông báo cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên Thái Nguyên Thái Nguyên	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5
4.4	Gửi thông báo cho cá nhân, tổ chức	Công chức của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5
<b><i>Sau khi tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ hợp lệ theo yêu cầu, thực hiện lại quy trình từ Bước 1</i></b>			
Bước 5	Tổ chức thẩm định thực tế tại đơn vị đề nghị sửa đổi giấy phép (nếu cần thiết)	- Công chức được giao xử lý hồ sơ;	3

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành viên Hội đồng thẩm định.</li> <li>- Lãnh đạo Phòng Quản lý Công nghệ</li> </ul>	
Bước 6	Tổ chức họp hội đồng thẩm định hồ sơ đề nghị sửa đổi giấy phép	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức được giao xử lý hồ sơ;</li> <li>- Hội đồng thẩm định.</li> </ul>	1
Bước 7	Dự thảo kết quả thực hiện TTHC, trình Lãnh đạo phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	1
Bước 8	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghệ	1
Bước 9	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	0.5
Bước 10	Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên Thái Nguyên để trả cho tổ chức/cá nhân	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25
Bước 11	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân	Công chức của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,25

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)
<p><b>Tổng thời gian giải quyết TTHC:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ:</b> Thông báo cho tổ chức, cá nhân về kết quả xem xét hồ sơ và yêu cầu sửa đổi, bổ sung (nếu có);</li> <li>- <b>10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ:</b> Tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp lại Giấy phép tiến hành công việc bức xạ hoặc trả lời bằng văn bản không đồng ý và nêu rõ lý do.</li> </ul>			

**6. Cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)
<p><i>Ghi chú: Thời gian từ Bước 1 đến hết Bước 4 không tính trong tổng thời gian giải quyết TTHC</i></p>			
<p>Bước 1</p>	<p>Tiếp nhận hồ sơ, xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận; cập nhật thông tin hồ sơ vào phần mềm một cửa điện tử và lưu trữ hồ sơ điện tử; Chuyển hồ sơ cho phòng Quản lý Công nghệ xử lý.</li> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng theo quy định thì từ chối tiếp nhận, nêu rõ lý do, hướng dẫn, bổ sung, hoàn thiện theo quy định.</li> </ul>	<p>Công chức của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p>	<p>0,5</p>

Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho công chức xử lý	Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghệ	0,5
Bước 3	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: dự thảo văn bản thông báo mức lệ phí, báo cáo Lãnh đạo Phòng: thực hiện tiếp Bước 4. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Dự thảo văn bản thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ và mức lệ phí, báo cáo Lãnh đạo Phòng: thực hiện tiếp Bước 4.	Công chức được giao xử lý hồ sơ	2
Bước 4			
4.1	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghệ	0,5
4.2	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	0,5
4.3	Chuyển văn bản thông báo cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5
4.4	Gửi thông báo cho cá nhân, tổ chức	Công chức của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5
Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ đã sửa đổi, bổ sung và lệ phí theo văn bản thông báo, quy trình giải quyết tiếp tục như sau: <b><i>(Lưu ý: Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính từ thời điểm này)</i></b>			
Bước 5	Tiếp nhận hồ sơ đã được sửa đổi, bổ sung/ Thu lệ phí; Chuyển cho phòng Quản lý Công nghệ xử lý	Công chức của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái	0,5

		Nguyên	
Bước 6	Duyệt, chuyển cho công chức xử lý	Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghệ	0,5
Bước 7	Tổ chức họp hội đồng thẩm định hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ	- Công chức được giao xử lý hồ sơ; - Hội đồng thẩm định.	5
Bước 8	Dự thảo kết quả thực hiện TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	1
Bước 9	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng Quản lý Công nghệ	1
Bước 10	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	1
Bước 11	Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên Thái Nguyên để trả cho tổ chức/cá nhân	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,5
Bước 12	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân	Công chức của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	0,5

**Tổng thời gian giải quyết TTHC:**

- **05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (không tính trong tổng thời gian giải quyết TTHC):** Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ.
- **10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và lệ phí:** Thẩm định hồ sơ và Cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ hoặc trả lời bằng văn bản không đồng ý và nêu rõ lý do.

**PHỤ LỤC II****QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ, AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN BỊ BÃI BỎ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH THÁI NGUYÊN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2336/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)*

<b>STT</b>	<b>Tên quy trình nội bộ</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	Quy trình nội bộ số 2 lĩnh vực Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân được ban hành tại Quyết định số 1643/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt 07 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên.
2	Gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	Quy trình nội bộ số 3 lĩnh vực Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân được ban hành tại Quyết định số 1643/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt 07 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên.
3	Sửa đổi giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	Quy trình nội bộ số 4 lĩnh vực Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân được ban hành tại Quyết định số 1643/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt 07 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên.
4	Bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết	Quy trình nội bộ số 5 lĩnh vực Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân được

	bị X-quang chẩn đoán trong y tế	ban hành tại Quyết định số 1643/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt 07 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên.
5	Cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	Quy trình nội bộ số 6 lĩnh vực Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân được ban hành tại Quyết định số 1643/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt 07 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên.
6	Cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)	Quy trình nội bộ số 7 lĩnh vực Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân được ban hành tại Quyết định số 1643/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt 07 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên.

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2352/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 9 năm 2023

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính  
lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi  
chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2105/QĐ-BKH-CN ngày 18/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 63/TTr-KHCN ngày 22/9/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên (*có Phụ lục I kèm theo*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định này bãi bỏ 04 thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ (*số thứ tự: 01, 02, 04, 06 mục I*) được ban hành tại Quyết định số 2309/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2021 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên (*có Phụ lục II kèm theo*).

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Quang Tiến**

**PHỤ LỤC I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  
**THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2352/QĐ-UBND  
 ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
1	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên <b>Địa chỉ:</b> Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Phí: 3.000.000 đồng	1. Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13 ngày 18/6/2013; 2. Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoa học và Công nghệ; 3. Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN ngày 31/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn điều kiện thành lập và đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ; 4. Thông tư số 298/2016/TT-	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động về khoa học, công nghệ. 5. Thông tư số 15/2023/TT-BKHCN ngày 26/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN và Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN.	
2	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	<b>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên <b>Địa chỉ:</b> Số 17, đường Đội Cán, phường Trung	Phí: - Đối với Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên của tổ chức KH&CN: 1.000.000 đồng. - Đối với Thủ	1. Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13 ngày 18/6/2013; 2. Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoa học và Công nghệ; 3. Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN ngày 31/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn điều kiện thành	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	<p>tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên cơ quan quyết định thành lập hoặc cơ quan quản lý trực tiếp của tổ chức KH&amp;CN: 1.000.000 đồng.</p> <p>- Đối với Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của tổ chức KH&amp;CN: 1.500.000 đồng.</p> <p>- Đối với Thủ</p>	<p>lập và đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ;</p> <p>4. Thông tư số 298/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động về khoa học, công nghệ.</p> <p>5. Thông tư số 15/2023/TT-BKHCN ngày 26/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN và Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				<p>tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi vốn của tổ chức KH&amp;CN: 1.500.000 đồng.</p> <p>- Đối với Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu của tổ chức KH&amp;CN: 1.000.000 đồng.</p> <p>- Đối với Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký</p>		

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động KH&CN của tổ chức KH&CN: 2.000.000 đồng.		
3	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p><b>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p><b>Địa chỉ:</b> Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</p>	Phí: 3.000.000 đồng	<p>1. Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13 ngày 18/6/2013;</p> <p>2. Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoa học và Công nghệ;</p> <p>3. Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN ngày 31/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn điều kiện thành lập và đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ;</p> <p>4. Thông tư số 298/2016/TT-</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động về khoa học, công nghệ. 5. Thông tư số 15/2023/TT-BKHCN ngày 26/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN và Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN.	
4	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<b>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên <b>Địa chỉ:</b> Số 17, đường Đội Cán, phường Trung	Phí: - Đối với trường hợp đăng ký thay đổi tên văn phòng đại diện, chi nhánh: 1.000.000 đồng. - Đối với trường hợp	1. Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13 ngày 18/6/2013; 2. Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoa học và Công nghệ; 3. Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN ngày 31/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn điều kiện thành	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	<p>đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở văn phòng đại diện, chi nhánh: 1.500.000 đồng.</p> <p>- Đối với trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu văn phòng đại diện, chi nhánh: 1.000.000 đồng.</p> <p>- Đối với trường hợp đăng ký thay đổi thông tin của tổ chức khoa học công nghệ ghi trên giấy chứng nhận hoạt động</p>	<p>lập và đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ;</p> <p>4. Thông tư số 298/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động về khoa học, công nghệ.</p> <p>5. Thông tư số 15/2023/TT-BKHCN ngày 26/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2011/TT-BKHCN và Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				văn phòng đại diện, chi nhánh: 1.000.000 đồng. - Đối với trường hợp đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ của văn phòng đại diện, chi nhánh: 2.000.000 đồng.		

**PHỤ LỤC II**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH BỊ BỎ**  
**LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2352/QĐ-UBND*  
*ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên*

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>
1	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ
2	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ
3	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ
4	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2354/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 9 năm 2023

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực:  
Quy hoạch - Kiến trúc; Quản lý chất lượng công trình xây dựng;  
Giám định tư pháp xây dựng; Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;  
Kinh doanh bất động sản; Nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý của  
Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 694/QĐ-BXD ngày 03/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực giám định tư pháp xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 705/QĐ-BXD ngày 06/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực thí nghiệm*

*chuyên ngành xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 707/QĐ-BXD ngày 07/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 758/QĐ-BXD ngày 20/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2729/TTr-SXD ngày 30/8/2023.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực: Quy hoạch - Kiến trúc; Quản lý chất lượng công trình xây dựng; Giám định tư pháp xây dựng; Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; Kinh doanh bất động sản; Nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên (*có Phụ lục I kèm theo*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định này bãi bỏ: 08 thủ tục hành chính cấp tỉnh thuộc các lĩnh vực: Quy hoạch - Kiến trúc (*số thứ tự: 01, 02 mục I phần I*), Quản lý chất lượng công trình xây dựng (*số thứ tự 03 mục III phần I*); Giám định tư pháp xây dựng (*số thứ tự 01, 02, 03 tại mục IV phần I*); Kinh doanh bất động sản (*số thứ tự 02, 03 mục VI phần I*), 02 thủ tục hành chính cấp huyện thuộc lĩnh vực Quy hoạch - Kiến trúc (*số thứ tự: 01, 02 mục I phần B*) được ban hành tại Quyết định số 2707/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2021 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên; 01 thủ tục hành chính cấp tỉnh thuộc lĩnh vực Nhà ở (*số thứ tự 01 mục I.1 phần B*) được ban hành tại Quyết định số 3297/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên (*Có Phụ lục II kèm theo*).

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Quang Tiến**

## PHỤ LỤC I

### Danh mục thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực:

**Quy hoạch - Kiến trúc; Quản lý chất lượng công trình xây dựng; Giám định tư pháp xây dựng;  
Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; Kinh doanh bất động sản; Nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý của  
Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2354/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên)*

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
<b>A</b>	<b>Cấp tỉnh</b>					
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Quy hoạch - Kiến trúc</b>					
1	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố	- Phí thẩm định: Theo Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy	- Luật Quy hoạch đô thị năm 2009; - Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch 2018; - Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày	Một cửa

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	tỉnh		Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;	<p>06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;</p> <p>- Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;</p> <p>- Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;</p> <p>- Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và</p>	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.	
2	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</p>	<p>- Phí thẩm định: Thông tư số 35/2023/TT-BTC ngày 31/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định các đồ</p>	<p>- Luật Quy hoạch đô thị năm 2009;</p> <p>- Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</p> <p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch 2018;</p> <p>- Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;</p> <p>- Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;</p>	Một cửa

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTTC
				án quy hoạch	<p>- Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;</p> <p>- Thông tư số 35/2023/TT-BTC ngày 31/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định các đồ án quy hoạch;</p> <p>- Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch</p>	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTTC
					xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.	
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng</b>					
01	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	20 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu.	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTTC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</p>	Không	<p>- Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;</p> <p>- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/06/2023 của Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;</p> <p>- Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành quy định trách nhiệm quản lý chất lượng, thi</p>	Một cửa

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực Giám định tư pháp xây dựng</b>					
01	Miễn nhiệm và thu hồi thẻ giám định viên tư pháp xây dựng ở địa phương	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	<p>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</p>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13; Luật số 56/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp;</li> <li>- Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 62/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;</li> <li>- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý</li> </ul>	Một cửa liên thông

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;</li> <li>- Thông tư số 17/2021/TT-BXD ngày 22/12/2021 của Bộ Xây dựng quy định một số nội dung về hoạt động giám định tư pháp trong lĩnh vực xây dựng.</li> </ul>	
02	Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp xây dựng ở địa phương	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (bao gồm 20 ngày quyết định bổ nhiệm giám định viên tư	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</li> </ul> <p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên Địa chỉ: Số 17,</p>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13; Luật số 56/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp;</li> <li>- Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 62/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt</li> </ul>	Một cửa liên thông

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTTC
		pháp và 10 ngày cấp thẻ giám định viên tư pháp)	đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên		<p>động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;</li> <li>- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;</li> <li>- Thông tư số 17/2021/TT-BXD ngày 22/12/2021 của Bộ Xây dựng quy định một số nội dung về hoạt động giám định tư pháp trong lĩnh vực xây dựng;</li> <li>- Thông tư số 11/2020/TT-BTP ngày 31/12/2020 của Bộ Tư pháp quy định về mẫu thẻ, trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại thẻ giám định viên tư pháp.</li> </ul>	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng</b>					
01	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp: cấp lần đầu hoặc Giấy chứng nhận hết hạn mà tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng có nhu cầu tiếp tục hoạt động)	20 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (không kể thời gian khắc phục các nội dung trong biên bản đánh giá thực tế của Tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng).	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:  Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên  Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Không	- Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;  - Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;  - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;  - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Một cửa
02	Cấp lại Giấy	05 ngày làm	- Nơi tiếp nhận	Không	- Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa	Một

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTTC
	<p>chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (còn thời hạn nhưng bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị ghi sai thông tin hoặc tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng xin dừng thực hiện một số chỉ tiêu trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên</p>	<p>việc kê từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTTC:            Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên            Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</p>		<p>đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;</li> <li>- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;</li> <li>- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</li> </ul>	<p>cửa</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTTC
	ngành xây dựng)					
03	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa chỉ, tên của tổ chức trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTTC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</p>	Không	<p>- Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;</p> <p>- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;</p> <p>- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p>	Một cửa

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	xây dựng đã được cấp)					
04	Bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa điểm đặt phòng thí nghiệm hoặc thay đổi, bổ sung, sửa đổi chỉ tiêu thí nghiệm, tiêu	20 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ không kể thời gian khắc phục của tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng.	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</p>	Không	<p>- Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;</p> <p>- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;</p> <p>- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p>	Một cửa

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	chuẩn thí nghiệm trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)					
<b>V</b>	<b>Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản</b>					
1	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản.	Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng</p>	- Lệ phí: 200.000 đồng/chứng chỉ	<p>- Luật Kinh doanh bất động sản ngày 30 tháng 12 năm 2014;</p> <p>- Thông tư số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định việc cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản; hướng dẫn việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản; việc thành lập và tổ chức hoạt động của sàn giao dịch bất động</p>	Một cửa

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên		<p>sản;</p> <p>- Thông tư số 28/2016/TT-BXD ngày 15/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 10/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ quản lý vận hành nhà chung cư, Thông tư số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định việc cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản; hướng dẫn việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản; việc thành lập và tổ chức hoạt động của sàn giao dịch bất động sản và một số quy định của Quy chế quản lý, sử dụng nhà chung cư ban hành kèm theo Thông tư số</p>	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					02/2016/TT-BXD ngày 15/02/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	
2	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản					
2.1	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản do bị mất, bị rách, bị cháy, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng	Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</p>	- Lệ phí: 200.000 đồng/chứng chỉ	<p>- Luật Kinh doanh bất động sản ngày 30 tháng 12 năm 2014;</p> <p>- Thông tư số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định việc cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản; hướng dẫn việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản; việc thành lập và tổ chức hoạt động của sàn giao dịch bất động sản;</p> <p>- Thông tư số 28/2016/TT-BXD ngày 15/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 10/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng</p>	Một cửa

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					Bộ Xây dựng quy định việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ quản lý vận hành nhà chung cư, Thông tư số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định việc cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản; hướng dẫn việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản; việc thành lập và tổ chức hoạt động của sàn giao dịch bất động sản và một số quy định của Quy chế quản lý, sử dụng nhà chung cư ban hành kèm theo Thông tư số 02/2016/TT-BXD ngày 15/02/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	
2.2	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động	Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:	- Lệ phí: 200.000 đồng/chứng chỉ	- Luật Kinh doanh bất động sản ngày 30 tháng 12 năm 2014; - Thông tư số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây	Một cửa

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	sản do hết hạn (hoặc gần hết hạn)	sơ hợp lệ.	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</p>		<p>dụng quy định việc cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản; hướng dẫn việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản; việc thành lập và tổ chức hoạt động của sàn giao dịch bất động sản;</p> <p>- Thông tư số 28/2016/TT-BXD ngày 15/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 10/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ quản lý vận hành nhà chung cư, Thông tư số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định việc cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản; hướng dẫn việc đào tạo, bồi</p>	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>ưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản; việc thành lập và tổ chức hoạt động của sàn giao dịch bất động sản và một số quy định của Quy chế quản lý, sử dụng nhà chung cư ban hành kèm theo Thông tư số 02/2016/TT-BXD ngày 15/02/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.</p>	
<b>VI</b>	<b>Lĩnh vực Nhà ở</b>					
1	<p>Thẩm định giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án không sử dụng nguồn vốn hoặc hình thức quy định tại khoản 1 Điều 53 của Luật Nhà ở</p>	<p>Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn,</p>	<p>Không</p>	<p>- Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014; - Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội; - Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản</p>	<p>Một cửa liên thông</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	số 65/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 6 Điều 99 của Luật PPP số 64/2020/QH14 trên phạm vi địa bàn		phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên		<p>lý nhà ở xã hội;</p> <p>- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;</p> <p>- Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 hướng dẫn thực hiện nội dung của Nghị định 100/2015/NĐ-CP về phát triển và quản lý nhà ở xã hội và Nghị định 49/2021/NĐ-CP sửa đổi Nghị định số 100/2015/NĐ-CP về phát triển và quản lý nhà ở xã hội.</p>	
<b>B</b>	<b>Cấp huyện</b>					
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Quy hoạch - Kiến trúc</b>					
01	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự	- Đối với thẩm định nhiệm vụ, điều chỉnh	- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: Tại Bộ phận tiếp	- Phí thẩm định: Theo Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày	- Luật Quy hoạch đô thị năm 2009; - Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;	Một cửa

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	<p>án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện</p>	<p>quy hoạch chi tiết (theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị và Nghị định số 37/2010/NĐ-CP): 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Đối với thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng,</p>	<p>nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p>	<p>31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;</p>	<p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch 2018;</p> <p>- Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;</p> <p>- Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;</p> <p>- Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;</p>	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		điểm dân cư nông thôn (theo quy định của Luật Xây dựng và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP): 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;</li> <li>- Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đề án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.</li> </ul>	
02	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: Tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí thẩm định: Theo Thông tư số 35/2023/TT-BTC ngày 31/5/2023 của Bộ trưởng Bộ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Quy hoạch đô thị năm 2009;</li> <li>- Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch 2018;</li> </ul>	Một cửa

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTTC
	thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện		UBND cấp huyện	Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định các đồ án quy hoạch;	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;</li> <li>- Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;</li> <li>- Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;</li> <li>- Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi</li> </ul>	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTTC
					phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị; - Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đề án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.s	

**PHỤ LỤC II**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2354/QĐ-UBND  
ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên)*

STT	Tên thủ tục hành chính
<b>A</b>	<b>Thủ tục hành chính cấp tỉnh</b>
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Quy hoạch - Kiến trúc</b>
1	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh
2	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng</b>
1	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành)
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực Giám định tư pháp xây dựng</b>
1	Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp xây dựng ở địa phương
2	Đăng ký công bố thông tin người giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc đối với các cá nhân, tổ chức không thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng, văn phòng giám định tư pháp xây dựng trên địa bàn được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép hoạt động
3	Điều chỉnh, thay đổi thông tin cá nhân, tổ chức giám định tư pháp xây dựng đối với cá nhân, tổ chức do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã tiếp nhận đăng ký, công bố thông tin
<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản</b>

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>
1	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản.
2	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản
2.1	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản do bị mất, bị rách, bị cháy, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng
2.2	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản do hết hạn (hoặc gần hết hạn)
<b>V</b>	<b>Lĩnh vực Nhà ở</b>
1	Thẩm định giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên phạm vi địa bàn tỉnh.
<b>B</b>	<b>Thủ tục hành chính cấp huyện</b>
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Quy hoạch - Kiến trúc</b>
1	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện
2	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện

**CÔNG BÁO** tỉnh Thái Nguyên là ấn phẩm chính thức của tỉnh Thái Nguyên dùng để công bố tất cả các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản có giá trị pháp lý khác do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, huyện ban hành. Thông tư số 01/2017/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ: Hướng dẫn thực hiện quy định về Công báo tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Công báo tỉnh Thái Nguyên gồm có các số thường kỳ và Mục lục Công báo cuối năm; Công báo được phát hành trên phạm vi toàn tỉnh do Trung tâm Thông tin tỉnh Thái Nguyên biên tập và thực hiện xuất bản.

Công báo điện tử tỉnh Thái Nguyên được thiết kế trên khổ giấy có kích thước 29 cm chiều dài x 20,5 cm chiều rộng. Trang bìa có in hình Quốc huy, Quốc hiệu của Nước Cộng hòa XHCN Việt Nam và chữ **CÔNG BÁO** màu đỏ; Công báo điện tử được phát hành tại địa chỉ Website: <http://congbaothainguyen.gov.vn>.

---

## **VĂN PHÒNG UBND TỈNH THÁI NGUYÊN XUẤT BẢN**

Địa chỉ: 16A, đường Nha Trang - TP. Thái Nguyên

Điện thoại: (0208).3 751 789

Fax: (0208).3 851 149

Email: [portal@thainguyen.gov.vn](mailto:portal@thainguyen.gov.vn)

Website: <http://congbaothainguyen.gov.vn>